TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2023/QĐST-DS	*N, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 23 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 106/2023/TLST - DS ngày 16 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phan Ngọc T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số x đường N, Khu phố A, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận

- Bị đơn: Bà Quảng Thị Như T1, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phan Ngọc T yêu cầu bà Quảng Thị Như T1 trả số tiền vay tổng cộng là 157.500.000đ (Trong đó tiền gốc là 150.000.000 và tiền lãi tính từ ngày 15-5-2023 cho đến nay là 7.500.000đ)

- Bà Quảng Thị Như T1 xác nhận còn nợ tiền vay của ông Phan Ngọc T số tiền tổng cộng là 157.500.000đ (Trong đó tiền gốc là 150.000.000 và tiền lãi tính từ ngày 15-5-2023 cho đến nay là 7.500.000đ) và đồng ý trả cho ông Phan Ngọc T số tiền tổng cộng là 157.500.000đ (Trong đó tiền gốc là 150.000.000 và tiền lãi tính từ ngày 15-5-2023 cho đến nay là 7.500.000đ).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo các Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Hoàn trả lại cho ông Phan Ngọc T số tiền 3.750.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000957, ngày 15-6-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Bà Quảng Thị Như T1 phải chịu 3.937.500đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Bình